**TLV: LUYỆN TẬP VIẾT ĐOẠN VĂN CHO BÀI VĂN TẢ NGƯỜI**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Luyện tập viết được đoạn văn cho bài văn tả người. Tìm hiểu được thêm thông tin và giới thiệu được về một địa danh được nhắc đến trong bài đọc “Ngàn lời sử xanh”. Từ đó, góp phần hình thành các phẩm chất và năng lực chung.

- Tích cực làm bài tập (viết được đoạn văn cho bài văn tả người). Nâng cao kĩ năng viết văn tả người và vận dụng vào thực tiễn. Phát triển năng lực giao tiếp trong giới thiệu được về một địa danh và hoạt động nhóm.

- Học sinh yêu mến con người, yêu thiên nhiên, yêu quê hương đất nước. Có ý thức tự giác làm bài tập, chữa bài. Biết giữ trật tự, lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Giáo viên**

- Ti vi/ máy tính; tranh ảnh SGK phóng to.

- Bài trình chiếu PPT

**2. Học sinh**

- SGK.

- VBT Tiếng Việt.

- Bài chuẩn bị ở nhà của HS.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN**  | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động Mở đầu (05 phút)** |
| - Yêu cầu HS làm việc nhóm: Chia sẻ những điều đã biết về cách viết đoạn văn tả hoạt động của người.- GV nhận xét về những ý kiến của HS, từ đó giới thiệu nhiệm vụ của tiết học. | - HS làm việc nhóm đôi.- HS làm việc chung cả lớp: Nhiều HS phát biểu ý kiến. |
| **2. Hoạt động Luyện tập, thực hành** |  |
| ***Hoạt động 1. Tìm hiểu cách viết đoạn văn tả hoạt động, qua đó làm nổi bật đặc điểm ngoại hình (10 phút)*** |
| – GV mời HS nêu yêu cầu của BT.– Yêu cầu HS làm việc nhóm đôi để tìm hiểu đoạn văn.– Mời 2 – 3 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp. – GV cùng HS nhận xét. | – HS xác định yêu cầu của BT 1. – HS đọc đoạn văn, thảo luận trong nhóm đôi để tìm hiểu đoạn văn. – 2 – 3 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp. *a. Ngoại hình và trang phục khi làm việc của bác Tâm: đi một đôi găng tay bằng vải rất dày; tay bác y như tay một người khổng lồ; đội nón khăn trùm gần kín mặt, chỉ để hở mỗi cái mũi và đôi mắt;...**b. Hoạt động khi làm việc của bác Tâm: khéo léo xếp những viên đá bọc nhựa đường vào chỗ trũng; đập búa đều đều vào những viên đá để chúng ken chắc vào nhau; hai tay đưa lên, hạ xuống nhịp nhàng;...**c. Sự vất vả khi làm việc của bác Tâm: mảnh áo ướt đẫm mồ hôi ở lưng bác; cứ loang ra mãi;...**d. Qua cách miêu tả, người viết thể hiện sự tôn trọng, kính mến của mình đối với bác Tâm và công việc của bác*.)– HS nghe bạn và GV nhận xét. |
| ***Hoạt động 2. Viết đoạn văn tả hoạt động quen thuộc của một người lao động khi đang làm việc (17 phút)*** |
| – GV mời HS nêu yêu cầu của BT.– GV đặt một vài câu hỏi gợi ý:+ Em chọn tả hoạt động nào của người đó? + Khi thực hiện hoạt động đó, đặc điểm ngoại hình của người được tả có gì đáng chú ý? + Em chọn những từ ngữ nào để thể hiện tình cảm, cảm xúc giữa em và người đó? + ... – Yêu cầu HS làm bài cá nhân vào VBT.  | – HS xác định yêu cầu của BT 2. – HS trả lời câu hỏi gợi ý của GV. – HS làm bài vào VBT. Sau đó đọc lại, điều chỉnh và hoàn thiện đoạn văn của mình.Ví dụ:*Khi đêm đã khuya và màn sương dần che phủ khắp các nẻo đường, mọi người chuẩn bị chìm vào trong giấc ngủ sau một ngày lao dộng và học tập mệt mỏi, công việc của cô lao công lại tiếp tục. Cô dùng một chiếc chổi dài để quét được nhanh hơn, chiếc chổi tre xào xạc vang lên dù đêm đông giá lạnh hay đêm hè oi bức. Những chiếc lá khô rơi rụng, chiếc vỏ bánh ai vô tâm vứt lại trên đường nhanh chóng được cô thu gom và dùng hót rác bỏ vào thùng. Quét đến đâu, cô đẩy chiếc xe rác tới đó. Khi chiếc xe rác đã đầy, cô sẽ đẩy đến nơi tập kết rác để chiếc xe môi trường chở rác về bãi thải của thành phố. Công việc của cô kết thúc cũng là khi ông mặt trời thức giấc, thả những tia nắng nhỏ xinh xuống con phố sạch sẽ tinh tươm.* |
| ***Hoạt động 3. Trao đổi về đoạn văn (10 phút)*** |
| – GV mời HS nêu yêu cầu của BT.– Tổ chức hoạt động nhóm, trưng bày bài viết theo kĩ thuật *Phòng tranh*.– Mời 1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp. – GV cùng HS nhận xét, đánh giá hoạt động. | – HS xác định yêu cầu của BT 3. – HS hoạt động nhóm. HS trao đổi những điều em thích ở đoạn văn của bạn và những điều em muốn chỉnh sửa ở đoạn văn đã viết. – 1 – 2 nhóm HS chia sẻ kết quả trước lớp. – HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động. |
| **3. Hoạt động Vận dụng, trải nghiệm (05 phút)** |
| – GV mời HS nêu yêu cầu của hoạt động.– HS thực hành nói trong nhóm đôi giới thiệu về một địa danh.– Tổ chức đóng vai phóng viên để phỏng vấn các bạn nhỏ về một địa danh.– GV cùng HS nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết bài học. | – HS xác định yêu cầu của hoạt động: *Tìm hiểu thêm thông tin và nói 2 – 3 câu giới thiệu về một địa danh được nhắc đến trong bài đọc “Ngàn lời sử xanh”.*– HS chuẩn bị trước ở nhà thông tin về một địa danh được nhắc đến trong bài đọc. – HS thực hành nói trong nhóm đôi giới thiệu về một địa danh (có thể kết hợp sử dụng tranh, ảnh đã chuẩn bị từ trước). – HS thực hành đóng vai phóng viên để phỏng vấn các bạn nhỏ về một địa danh.– HS nghe bạn và GV nhận xét, đánh giá hoạt động và tổng kết bài học. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (nếu có)**